

Số: 11/2018/QĐST-HNGĐ

Ô Môn, ngày 19 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 357/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1969.

Trú tại: Khu vực A, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Chị **Trần Thị Thu Chung**, sinh năm 1968.

Trú tại: Khu vực A, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 107, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1969 và chị **Trần Thị Thu C**, sinh năm 1968.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Thu C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông T và bà C thống nhất có 03 con tên Nguyễn Thị Tuyết P (nữ), sinh ngày 22/11/1990, Nguyễn Hoàng P (nam), sinh ngày 20/6/1996 và Nguyễn Hoàng H (nam), sinh ngày 16/11/2007.

Ông T và bà C thống nhất Tuyệt P và Hoàng P đã trưởng thành nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng.

Ông T và bà C thống nhất giao cháu Hoàng H cho bà C nuôi dưỡng đến trưởng thành.

Ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Hoàng H mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) cho đến khi Hoàng H đủ 18 tuổi, thực hiện việc cấp dưỡng vào ngày 01 hàng tháng.

Ông T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở ông T thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Ông T và bà C thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về nợ chung: Ghi nhận ý kiến của các đương sự về việc không có nợ chung, không yêu cầu. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Thống nhất nguyên đơn ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) và phải nộp số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng, chuyển tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp theo biên lai thu số 001656 ngày 26/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn thành án phí phải nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn;
- Ủy ban nhân dân phường C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Trương Thị Liên